

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/DS-ST

Ngày: 29-11-2021

Về việc “T/c hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A**

-THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn D.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông H Minh Tấn.

2/ Bà Trần Thị N.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 N 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 05 N 2021 về việc “*TrA hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST- DS ngày 11 tháng 10 N 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 11 N 2021 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà Lê Thị Như H, sinh N 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Cá Tm, xã Kiến Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

2.Bị đơn: Ông Võ Trường GiAg, sinh N: 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Cá Tm, xã Kiến Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 26-04-2021 bà Lê Thị Như H trình bày: Vào ngày 31-10-2019 tôi có cho ông Võ Trường GiAg vay số tiền là 470.000.000 đồng, ông Võ Trường GiAg hứa vào ngày 31-12-2019 sẽ trả cho tôi.

Nhưng đến nay mặc dù tôi đã đòi nợ nhiều lần nhưng ông GiAg hứa hẹn lần lượt mà không trả tiền cho tôi. Nay tôi yêu cầu ông GiAg trả cho tôi số tiền 470.000.000 đồng và yêu cầu ông GiAg trả tiền lãi cho tôi theo mức lãi suất pháp luật quy định kể từ ngày 31-12-2019 cho đến khi trả xong nợ.

Bị đơn ông Võ Trường GiAg: Vắng mặt nên không thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quA hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: QuA hệ pháp luật là trAh chấp “Hợp đồng vay tài sản” xảy ra tại ấp Cá Tm, xã Kiến Bh, huyện Tân Th, tỉnh Long A nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt ông Võ Trường GiAg: Tại phiên tòa bị đơn ông Võ Trường GiAg vắng mặt. Xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến Hnh tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án cho ông GiAg như Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, tại phiên tòa Ah GiAg vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự N 2015 Tòa án tiến Hnh xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án : Đối với hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự 2015 là sự thỏa thuận giữa các bên đương sự, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; Khi đến hạn trả thì bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại đúng số lượng, chất lượng chỉ trả lãi nếu có sự thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định.

Theo quy định trên, thì ông Võ Trường GiAg là người vay đến thời hạn trả nợ ông phải thực hiện nghĩa vụ thAh toán nợ cho bà Lê Thị Như H nhưng ông có tình lánh né việc thực hiện nghĩa vụ thAh toán nợ nên bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu ông trả cho bà số tiền 470.000.000 đồng. Bà H có cung cấp cho Tòa án biên nhận vay tiền ngày 31-10-2019, nội dung có ghi” bà Lê Thị Như H có cho ông Võ Trường GiAg vay số tiền 470.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*) có chữ ký và có ghi họ tên của ông Võ Trường GiAg. Ông Võ Trường GiAg cũng được thông báo và được biết nội dung khởi kiện của bà Như H nhưng ông không có ý kiến phản hồi. Như vậy, cho thấy ông Võ Trường GiAg có thực hiện việc vay nợ theo yêu cầu của bà H nên bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Võ Trường GiAg hoàn trả cho bà số tiền là 470.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa hôm nay bà Lê Thị Như H rút lại phần yêu cầu tính lãi so với yêu cầu bA đầu nên không xem xét phần tính lãi của bà H.

[5] Từ những nhận định trên buộc ông Võ Trường GiAg có trách nhiệm hoàn trả cho bà Lê Thị Như H số tiền là 470.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*).

[6] Về án phí: Ông Võ Trường GiAg phải chịu 20.000.000 đồng trên số tiền 400.000.000 đồng và 4 % trên số tiền 70.000.00 đồng tHnh tiền là 2.800.000 đồng tổng cộng hai khoản là 22.800.000 đồng sung công quỹ NH nước.

Bà Lê Thị Như H không phải chịu án phí nên được hoàn trả 11.400.000 đồng theo lai thu số 004773 ngày 04 tháng 05 N 2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Tân Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 47 Điều 173, 174, 179 Điều 227 và Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Áp dụng Điều 357, 463, khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Như H.

Buộc ông Võ Trường GiAg có trách nhiệm hoàn trả cho bà Lê Thị Như H số tiền là 470. 000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi triệu đồng*).

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong, bên phải thi Hnh án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại khoản Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự N 2015.

3. Về án phí : Ông Võ Trường GiAg phải chịu 22.800.000 đồng sung công quỹ NH nước.

Bà Lê Thị Như H không phải chịu án phí nên được hoàn trả 11.400.000 đồng theo lai thu số 004773 ngày 04 tháng 05 N 2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Tân Th.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo qui định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi Hnh án dân

sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Th;
- CC.THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn D